BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

THỊ XÃ HOÀ THÀNH - TỈNH TÂY NINH

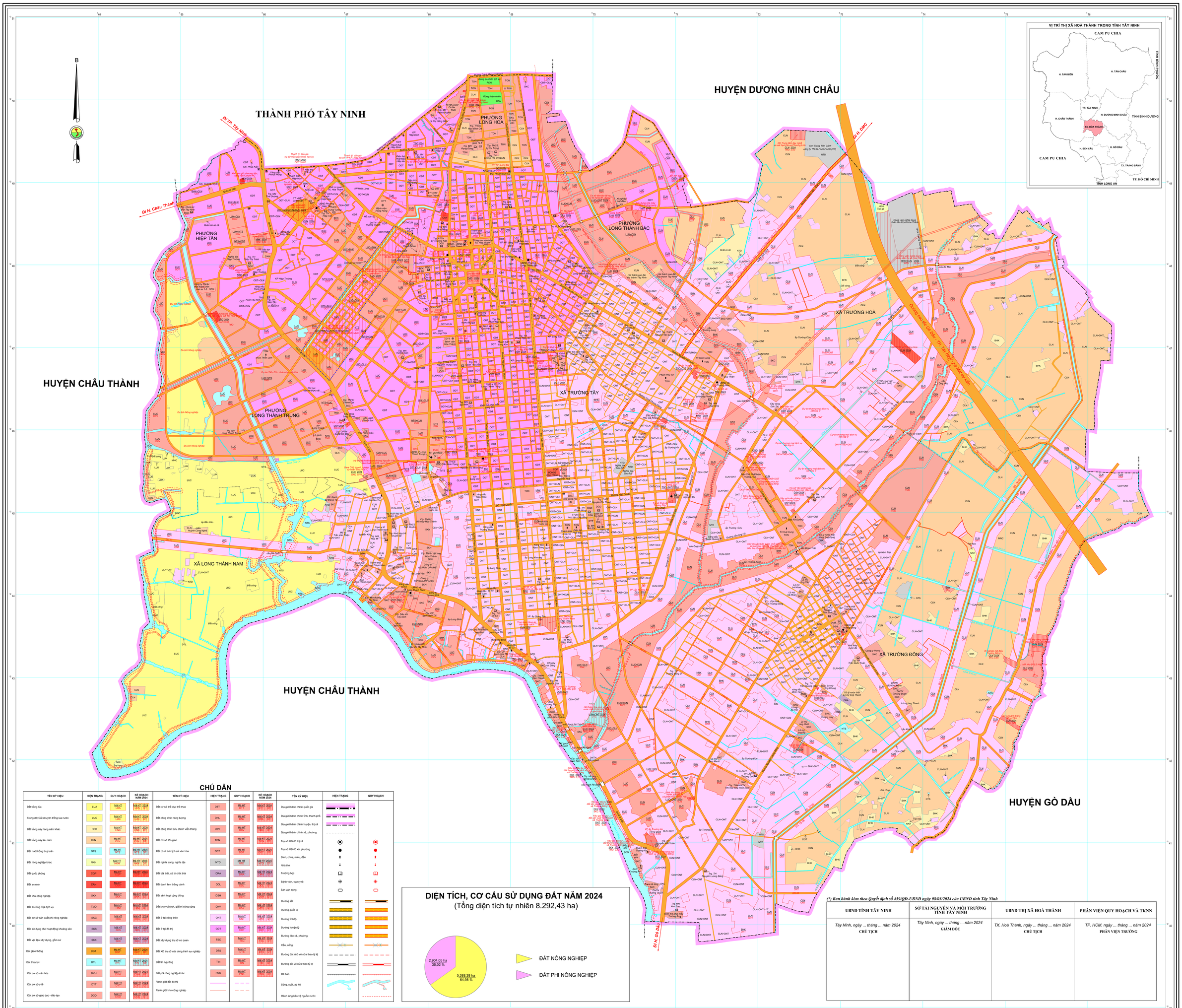

CHÚ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH	KẾ HOẠCH NĂM 2024
Đất trồng lúa	LUA	Mã HT LUA	Mã HT LUA
Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	Mã HT LUC	Mã HT LUC
Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	Mã HT HNK	Mã HT HNK
Đất trồng cây lâu năm	CLN	Mã HT CLN	Mã HT CLN
Đất nuôi trồng thuỷ sản	NTS	Mã HT NTS	Mã HT NTS
Đất nông nghiệp khác	NKH	Mã HT NKH	Mã HT NKH
Đất quốc phòng	CQP	Mã HT CQP	Mã HT CQP
Đất an ninh	CAN	Mã HT CAN	Mã HT CAN
Đất khu công nghiệp	SKK	Mã HT SKK	Mã HT SKK
Đất thương mại dịch vụ	TMD	Mã HT TMD	Mã HT TMD
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	Mã HT SKC	Mã HT SKC
Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	Mã HT SKS	Mã HT SKS
Đất vật liệu xây dựng, gốm sứ	SKX	Mã HT SKX	Mã HT SKX
Đất giao thông	DGT	Mã HT DGT	Mã HT DGT
Đất thủy lợi	DTL	Mã HT DTL	Mã HT DTL
Đất cơ sở văn hóa	DVH	Mã HT DVH	Mã HT DVH
Đất cơ sở y tế	DYT	Mã HT DYT	Mã HT DYT
Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	DGD	Mã HT DGD	Mã HT DGD

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH	KẾ HOẠCH NĂM 2024
Đất cơ sở thể dục thể thao	DTT	Mã HT DTT	Mã HT DTT
Đất công trình năng lượng	DNL	Mã HT DNL	Mã HT DNL
Đất công trình bưu chính viễn thông	DBV	Mã HT DBV	Mã HT DBV
Đất cơ sở tôn giáo	TON	Mã HT TON	Mã HT TON
Đất có di tích lịch sử văn hóa	DDT	Mã HT DDT	Mã HT DDT
Đất nghĩa trang, nghĩa địa	NTD	Mã HT NTD	Mã HT NTD
Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	Mã HT DRA	Mã HT DRA
Đất danh lam thắng cảnh	DDL	Mã HT DDL	Mã HT DDL
Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	Mã HT DSH	Mã HT DSH
Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	Mã HT DKV	Mã HT DKV
Đất ở tại nông thôn	ONT	Mã HT ONT	Mã HT ONT
Đất ở tại đô thị	ODT	Mã HT ODT	Mã HT ODT
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	Mã HT TSC	Mã HT TSC
Đất XD trụ sở của công trình sự nghiệp	DTS	Mã HT DTS	Mã HT DTS
Đất tín ngưỡng	TIN	Mã HT TIN	Mã HT TIN
Đất phi nông nghiệp khác	PNK	Mã HT PNK	Mã HT PNK
Ranh giới đất đô thị			
Ranh giới khu công nghiệp			

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH
Địa giới hành chính quốc gia		
Địa giới hành chính tỉnh, thành phố		
Địa giới hành chính huyện, thị xã		
Địa giới hành chính xã, phường		
Trụ sở UBND thị xã		
Trụ sở UBND xã, phường		
Đình, chùa, miếu, đền		
Nhà thờ		
Trường học		
Bệnh viện, trạm y tế		
Sân vận động		
Đường sắt		
Đường quốc lộ		
Đường tỉnh lộ		
Đường huyện lộ		
Đường liên xã, phường		
Cầu, cống		
Đường đất nhỏ về nửa theo tỷ lệ		
Đường sắt về nửa theo tỷ lệ		
Đê bao		
Sông, suối, ao hồ		
Hành lang bảo vệ nguồn nước		

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

(Tổng diện tích tự nhiên 8.292,43 ha)

(*) Ban hành kèm theo Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 08/03/2024 của UBND tỉnh Tây Ninh

UBND TỈNH TÂY NINH	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH	UBND THỊ XÃ HOÀ THÀNH	PHÂN VIỆN QUY HOẠCH VÀ TKNN
Tây Ninh, ngày ... tháng ... năm 2024	*Tây Ninh, ngày ... tháng ... năm 2024*	*TX. Hoà Thành, ngày ... tháng ... năm 2024*	*TP. HCM, ngày ... tháng ... năm 2024*
CHỦ TỊCH	**GIÁM ĐỐC**	**CHỦ TỊCH**	**PHÂN VIỆN TRƯỞNG**

NGUỒN TÀI LIỆU:

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020 thị xã Hoà Thành, hệ toạ độ VN2000, kinh tuyến trục 105°30, múi chiếu 3°
- Bản đồ khoanh vẽ đã ngoại và đăng ký khu cấu các xã, phường
- Các bản đồ quy hoạch ngành

TỶ LỆ 1 : 10.000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

Phân viện Quy hoạch và TKNN